

Số: 586 -QĐ/SH

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước đợt 4 năm 2026

- Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-VHL ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Sinh học;

- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Căn cứ 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 530-QĐ/VHLKHCNVN ngày 22/06/2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước đợt 4 năm 2026

- Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý tổng hợp.

VIỆN TRƯỞNG VIỆN SINH HỌC QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước đợt 4 năm 2026 (có biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý tổng hợp và các đơn vị trực thuộc thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Viện trưởng (để b/c);
- Lưu : VT, TV.



Phí Quyết Tiến

Đơn vị: Viện Sinh học

Chương: 046

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC(Kèm theo Quyết định số **586** /QĐ - SH ngày **26** tháng **6** năm **2026** của Viện Sinh học)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	120,369.89
1	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	117,735.08
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	42,775.59
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	42,775.59
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	74,959.49
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	74,959.49
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
6	Chi hoạt động kinh tế	1,951.17
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	



6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1,951.17
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	488.04
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	488.04
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	195.61
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	195.61
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Ngày... tháng ...năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



VIỆN TRƯỞNG
Phí Quyết Tiến

